TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Ngô Thị Thúy Hảo
- Ông Vũ Văn Chương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh. tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh S, sinh năm 1982 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là thành phố Hồ Chí Minh); Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Số F P, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh). Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Khánh H và bà Nguyễn Thị B; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ là chị Nguyễn Thị Thanh H1; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất 2014. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/04/2025 đến ngày 25/04/2025 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Tạ Duy K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà G, đường số A, khu đô thị S, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng (nay là phường H, thành phố Hải Phòng) "có đơn đề nghị xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/04/2025, anh Tạ Duy K đến thành phố V du lịch và thuê xe mô tô hiệu Airblade màu trắng biển số 72C1-250.26 để đi chơi. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, anh K để 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L ở hộc để đồ phía trước xe mô tô biển số 72C1-25026 rồi vào cửa hàng GS25, cạnh tòa nhà T (địa chỉ: B T, phường T, thành phố V (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh) mua đồ. Lúc này, Huỳnh Thanh S đi ngang qua cửa hàng GS25 thì thấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max của anh K đang để trong hộc xe mô tô xe mô tô biển số 72C1-25026 không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp, S quan sát xung quanh không có người nên đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên. Khoảng 20 phút sau, anh K ở cửa hàng GS25 đi ra vị trí để xe mô tô thì phát hiện bị mất điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max nên báo cơ quan chức năng.

Đến ngày 22/04/2025, Huỳnh Thanh S đến Cơ quan công an đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp lại điện thoại Iphone 16 Pro Max đã trộm cắp được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐG-TTHS ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L đã qua sử dụng, có giá trị là 23.500.000đ (hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L.

- Ngày 25/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là công an thành phố H) đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tạ Duy K 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Tạ Duy K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 206/CT-VKSVT ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Huỳnh Thanh S về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt **Huỳnh Thanh S** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Tạ Duy K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L. Quá trình điều tra xác định là của anh Tạ Duy K nên ngày 25/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an thành phố H) đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tạ Duy K nên vật chứng của vụ án đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V (nay là công an thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 18/04/2025, tại trước cửa hàng G địa chỉ số B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh); Huỳnh Thanh S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L trị giá 23.500.000đồng của anh Tạ Duy K. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội và vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của bị hại và ảnh hưởng an ninh, trật tự của địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công

dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã đến cơ quan điều tra để tự thú và giao nộp lại điện thoại Iphone 16 Pro Max đã trộm cắp được, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều (ba) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, chưa có tiền án, tiền sự. Thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là phù hợp, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Như vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Tạ Duy K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro Max, số IMEI 35944796392530, số seri: GNP W2C929L. Quá trình điều tra xác định là của anh Tạ Duy K nên ngày 25/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an thành phố H) đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tạ Duy K là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Huỳnh Thanh S 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án ngày 24/7/2025.

Giao Huỳnh Thanh S cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp Huỳnh Thanh S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự".

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh S phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/7/2025). Bị cáo có quyền kháng cáo; đối bị hại vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hồ Chi Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- PC 10 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, TpP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Vũng Tàu;
- Chi Cục THADS khu vực 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Túy